

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng trên địa bàn các huyện Bù Đốp, Lộc Ninh và thị xã Chơn Thành.

### GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 23/7/2024 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch công tác năm 2024 của Sở Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-SXD ngày 15/3/2024 của Sở Xây dựng ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh của Sở Xây dựng năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Xây dựng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng gồm: Quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; Kiến trúc; Hoạt động đầu tư xây dựng; Phát triển đô thị; Hạ tầng kỹ thuật; Nhà ở và công sở; Vật liệu xây dựng.

Niên độ kiểm tra từ ngày 01/7/2023 đến ngày 01/7/2024.

**Điều 2.** Đối tượng, địa điểm, nội dung và thời hạn kiểm tra:

1. Đối tượng, địa điểm kiểm tra: UBND các huyện Bù Đốp, Lộc Ninh, UBND thị xã Chơn Thành, các cơ quan, đơn vị có liên quan và tại địa điểm thực hiện dự án (nếu có).

2. Nội dung kiểm tra: Được ban hành kèm theo Quyết định số 657/QĐ-SXD ngày 15/3/2024 của Sở Xây dựng về ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực

hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh của Sở Xây dựng năm 2024.

3. Thời hạn kiểm tra: 30 ngày kể từ ngày công bố Quyết định kiểm tra.

Trong trường hợp phát sinh vụ việc phức tạp cần thêm thời gian để xác minh, kiểm tra thì Trưởng đoàn kiểm tra thông báo bằng văn bản cho các đơn vị được kiểm tra được biết để thực hiện.

**Điều 3.** Thành lập Đoàn kiểm tra gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Ông: Dương Hoài Pha - Phó Giám đốc Sở, Trưởng đoàn;
2. Ông: Phan Duy Thanh - Phó Trưởng phòng phụ trách phòng QLXD, Phó Trưởng đoàn;
3. Ông: Trần Huy Hiệu - P. Trưởng phòng QLX&TTBĐS, Phó Trưởng đoàn;
4. Bà: Ngô Thị Mộng Thảo - P. Trưởng phòng QH-KT, Phó Trưởng đoàn;
5. Ông: Phạm Tài - Thanh tra viên, Thành viên;
6. Ông: Nguyễn Hiếu Thọ - Chuyên viên phòng QH-KT, Thành viên;
7. Ông: Phạm Công Khanh - Chuyên viên phòng QLX&TTBĐS, Thành viên;
8. Ông: Nguyễn Bình Nam - Chuyên viên chính phòng QLXD, Thành viên;
9. Ông: Nguyễn Ngọc Hoàng - Chuyên viên phòng QLXD, Thành viên;
10. Ông: Trịnh Văn Hùng - Chuyên viên phòng QLXD, Thư ký.

**Điều 4.** Quyền hạn và trách nhiệm của Đoàn kiểm tra:

1. Quyền hạn của đoàn kiểm tra:
  - a) Yêu cầu đại diện theo pháp luật của đơn vị được kiểm tra trực tiếp làm việc hoặc cử người đại diện (bằng văn bản) làm việc với đoàn kiểm tra;
  - b) Yêu cầu đơn vị được kiểm tra cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu và giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;
  - c) Trường hợp cần thiết, đoàn kiểm tra có thể tiến hành xác minh để làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra.
2. Trách nhiệm của đoàn kiểm tra:
  - a) Tổ chức thực hiện kiểm tra theo quyết định kiểm tra;
  - b) Báo cáo người có thẩm quyền ban hành quyết định kiểm tra về kết quả kiểm tra và đề xuất phương án xử lý;
  - c) Sử dụng thông tin; sử dụng, bảo quản hồ sơ, tài liệu, tang vật, phương tiện có liên quan đến nội dung kiểm tra theo đúng quy định pháp luật; không làm hư hỏng hoặc thất thoát tài sản hợp pháp của đối tượng được kiểm tra;
  - d) Hoàn trả đầy đủ hồ sơ, tài liệu, phương tiện do đối tượng được kiểm tra cung cấp.

**Điều 5.** Quyền và trách nhiệm của đối tượng được kiểm tra:

1. Quyền của đơn vị được kiểm tra:
  - a) Được thông báo bằng văn bản về kế hoạch, quyết định kiểm tra;
  - b) Kiến nghị, giải trình về vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

c) Từ chối yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu không liên quan đến nội dung kiểm tra.

2. Trách nhiệm của đơn vị được kiểm tra:

a) Chấp hành Quyết định kiểm tra;

b) Phối hợp và tạo điều kiện cho đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ trong suốt quá trình kiểm tra;

c) Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của đoàn kiểm tra; báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu trung thực, kịp thời; chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của báo cáo, thông tin và tài liệu cung cấp; giải trình những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra;

d) Chấp hành kết luận kiểm tra; xử lý kết quả kiểm tra trên cơ sở kiến nghị của đoàn kiểm tra trong kết luận kiểm tra;

e) Chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng kết luận kiểm tra;

**Điều 6.** Trong quá trình hoạt động Đoàn kiểm tra được sử dụng con dấu của Sở Xây dựng để phát hành các văn bản.

Kinh phí thực hiện kiểm tra từ nguồn kinh phí không thường xuyên đã cấp trong dự toán năm 2024 của Sở Xây dựng.

**Điều 7.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc Sở và các ông (bà) có tên tại Điều 3 và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- UBND thị xã Chơn Thành;
- UBND các huyện Bù Đốp, Lộc Ninh;
- Phòng QLĐT thị xã Chơn Thành;
- Phòng KT&HT các huyện Bù Đốp, Lộc Ninh;
- BQLDAĐT XD các huyện Bù Đốp, Lộc Ninh, thị xã Chơn Thành;
- Lưu: VT, P.QLXD (Hàng).

**GIÁM ĐỐC**

**Võ Tất Dũng**